

Số: /BC-LHH

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả tư vấn, góp ý "Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030"

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/TBVK ngày 21/9/2024 của Tiểu ban văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030 về giao nhiệm vụ tư vấn, góp ý dự thảo văn kiện; Công văn số 49/UBND-KGVX ngày 03/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao nhiệm vụ tư vấn, phản biện năm 2025;

Ngày 25/3/2025, Liên hiệp hội đã phối hợp với Viện Kinh tế và Chính trị thế giới tổ chức hội thảo khoa học "Bắc Giang 2025 - 2030: Đột phá để vươn mình, phát triển", mời một số chuyên gia, nhà khoa học ở Trung ương tham gia như: GS.TS. Trần Thị Vân Hoa, thành viên Hội đồng Lý luận trung ương, nguyên Phó hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân; TS.Võ Trí Thành, Viện trưởng Viện Chiến lược thương hiệu và cạnh tranh, nguyên Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, thành viên Hội đồng tư vấn chính sách tài chính tiền tệ quốc gia; TS. Phí Vĩnh Tường, Q. Viện trưởng Viện Kinh tế và Chính trị thế giới...; kết quả của hội thảo đã có nhiều ý kiến tư vấn, đề xuất một số giải pháp, khâu đột phá, khai thác các động lực mới thúc đẩy phát triển tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn tới.

Ngày 02/4/2025, Hội đồng đã tiến hành tư vấn, phản biện, góp ý "Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030" (gọi tắt là Báo cáo). Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã phối hợp với Hội các nhà Khoa học Bắc Giang tại Hà Nội tập hợp nhân sĩ, trí thức, chuyên gia; thành lập Tổ Chuyên gia, Hội đồng tư vấn, phản biện (Hội đồng) gồm các thành viên: TS. Ngô Sách Thực, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; GS. TS Dương Xuân Ngọc, nguyên Phó Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền; PGS.TS Nguyễn Viết Thông, nguyên Tổng Thư ký Hội đồng lý luận Trung ương; PGS.TS Nguyễn Thị Phương Châm, Viện trưởng Viện nghiên cứu văn hóa, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam và một số chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý trong tỉnh.

Căn cứ kết quả của 02 hội thảo, Liên hiệp hội tổng hợp ý kiến tư vấn, góp ý của các chuyên gia, nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức và Báo cáo kết quả như sau:

I. NHẬN XÉT CHUNG

Báo cáo đã được chuẩn bị công phu, khoa học và kết cấu hợp lý; phản ánh toàn diện kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIX, với số liệu minh chứng phong phú, so sánh kết quả thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XIX và đề ra định hướng phát triển, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025–2030.... Đặc biệt, Báo cáo đã bổ sung các nội dung mới như chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu – những vấn đề được Đảng và Chính phủ nhấn mạnh trong giai đoạn hiện nay; nhìn chung, Báo cáo đã đáp ứng yêu cầu của Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Tuy nhiên, Báo cáo còn viết theo phương thức truyền thống, chưa có nhiều đổi mới; dự báo chưa thực sự sát những thách thức đặt ra trong giai đoạn tới. Một số nội dung chưa được cập nhật đầy đủ các chủ trương, định hướng chỉ đạo mới của Đảng và Tổng Bí thư trên một số lĩnh vực và phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; định hướng mới phát triển kinh tế tư nhân trong giai đoạn tới.

II. Ý KIẾN TƯ VẤN, GÓP Ý CỤ THỂ

1. Về kết cấu, bố cục của Báo cáo và phương châm, chủ đề Đại hội

- Bố cục, dung lượng của báo cáo còn dài (51 trang), nên nghiên cứu xây dựng các báo cáo chuyên đề đánh giá kết quả các nhiệm vụ trọng tâm của Đại hội XIX, để rút ngắn dự thảo Báo cáo chính trị cho phù hợp, nhất là khái quát phần thứ nhất đánh giá tổng quát kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX...

- Về phương châm chỉ đạo của Đảng bộ trong tình hình mới; đề nghị sửa thành phương châm của Đại hội. Báo cáo kế thừa nguyên văn như phương châm của Đại hội XIV của Đảng (dự thảo văn kiện); nghiên cứu phương châm của Đại hội XX sát với thực tiễn của tỉnh Bắc Giang và phương châm riêng của Bắc Giang.

- Về chủ đề của Đại hội: chưa thể hiện rõ phương châm "đột phá" theo phương châm của Đại hội; nghiên cứu bổ sung từ "khát vọng" thay cho tự chủ, tự lực, tự cường; việc tinh gọn bộ máy cơ bản đã thực hiện xong vào cuối nhiệm kỳ XX; trong giai đoạn tới cần "hoàn thiện" bộ máy của hệ thống chính trị sau sắp xếp; thành tố về mục tiêu "nằm trong nhóm 11 tỉnh, thành phố phát triển có quy mô kinh tế (GRDP) dẫn đầu cả nước vào năm 2030" không còn phù hợp, nghiên cứu thay bằng "trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, thu nhập trung bình cao" theo định hướng mục tiêu của dự thảo văn kiện Đại hội XIV và tạo bước đột phá hơn. Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng, đề xuất Tiểu ban văn kiện có thể tham khảo chủ đề của Đại hội như: "**Dưới ngọn cờ vẻ vang và đường lối đổi mới của Đảng; phát huy dân chủ, nguồn lực văn hóa, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tinh thần khát vọng vươn lên, xây dựng tỉnh Bắc Giang phát triển toàn diện, bền vững,**

trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030".

2. Về đánh giá tổng quát kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và bài học kinh nghiệm

- Nghiên cứu xây dựng các báo cáo chuyên đề đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đại hội XIX, phần đánh giá tổng quát kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX cần ngắn gọn và có sự khái quát cao; đồng thời, dễ thực hiện tích hợp báo cáo khi thực hiện chủ trương sáp nhập tỉnh; Báo cáo cần tập trung cao hơn phân định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ tới.

- Cần rà soát, đánh giá bảo đảm logic giữa kết quả và hạn chế; như Báo cáo đánh giá lĩnh vực xây dựng phát triển tích cực, nhưng tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 0,56% (trang 4) quá thấp, đây không phải thành tựu mà là hạn chế.

- Phần hạn chế, tồn tại, đề nghị sửa thành hạn chế, yếu kém; nội dung này cần đánh giá thẳng thắn, có tính chiến đấu cao; xác định rõ những hạn chế, bất cập, điểm nghẽn, nút thắt, rào cản để có giải pháp khắc phục trong nhiệm kỳ tới. Như: thực tế chất lượng tăng trưởng giảm, thể hiện VA/GO (giá trị gia tăng/giá trị sản xuất) ngày càng giảm; tỷ trọng dịch vụ trong cơ cấu kinh tế giảm; tăng trưởng cao nhưng thu ngân sách thấp, mới cân đối chi được 60%, nguồn thu chưa bền vững; hạn chế về chính sách phát triển doanh nghiệp nội địa, chất lượng thu hút đầu tư chưa cao, ít doanh nghiệp nội địa mạnh có khả năng đóng góp ngân sách lớn. Một số chỉ tiêu quan trọng không đạt mục tiêu cần được phân tích, đánh giá sâu hơn trong hạn chế.

- Rà soát lại số liệu giữa đánh giá và biểu phụ lục như: báo cáo nêu dịch vụ chiếm 18,4% trong cơ cấu kinh tế, biểu phụ lục nêu 20,2%; GRDP bình quân đầu người có sự sai lệch giữa 02 biểu phụ lục (4.853 và 4.900);...

- Về nguyên nhân: nguyên nhân chủ quan của kết quả đạt được cần bổ sung nguyên nhân về ứng dụng KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cần làm rõ hơn nguyên nhân chủ quan về một số hạn chế còn tồn tại qua nhiều nhiệm kỳ chưa được khắc phục (như tăng trưởng phụ thuộc ngày càng nhiều vào FDI, chất lượng tăng trưởng thấp).

- Về bài học kinh nghiệm: nghiên cứu bổ sung bài học về quyết tâm chính trị cao, tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức; bài học về thu hút nguồn lực đầu tư nước ngoài, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Về định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ 2025-2030

3.1. Về dự báo và định hướng phát triển

- Về dự báo: đối với tình hình thế giới, khu vực cần dự báo sát thực tế hơn, bối cảnh quốc tế được dự báo tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp và khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc diễn ra gay gắt (về kinh tế, công

nghệ, quân sự); xung đột cục bộ và những vấn đề an ninh phi truyền thống (đại dịch, an ninh mạng, khủng bố...) có thể xuất hiện dưới hình thức mới. Kinh tế thế giới phục hồi chậm sau đại dịch, lại phải đối mặt với lạm phát cao và nguy cơ suy thoái ở một số nước lớn; thương mại toàn cầu tăng trưởng thấp, xu hướng bảo hộ và phân mảnh chuỗi cung ứng gia tăng; đặc biệt là khả năng chiến tranh thương mại, thuế quan toàn cầu đã bắt đầu xảy ra..., để lường trước những khó khăn, thách thức của tỉnh phải đối mặt, cũng như cơ hội trong giai đoạn tới.

Bổ sung thách thức nguy cơ tụt hậu về công nghệ và thu nhập; thách thức từ yêu cầu sắp xếp đơn vị hành chính tới đây, khi Trung ương định hướng sáp nhập một số tỉnh, bỏ cấp huyện, sáp nhập xã; thách thức trong nâng cao hiệu quả quản trị của chính quyền địa phương 2 cấp, gắn với tinh giản biên chế.

- Về định hướng phát triển: cần bổ sung định hướng về đối ngoại, hợp tác, thu hút nguồn nhân lực trong và ngoài nước (nguồn vốn, công nghệ và tri thức). Xác định rõ hơn khát vọng, tầm nhìn, vị trí của tỉnh trong khu vực, trong vùng thủ đô Hà Nội.

3.2. Về mục tiêu phát triển

- Về mục tiêu tổng quát đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045: nghiên cứu đặt mục tiêu trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030; là tỉnh công nghiệp hiện đại, thu nhập cao vào năm 2045 theo định hướng dự thảo Văn kiện Đại hội XIV. Xem xét mục tiêu đến năm 2030 quy mô nền kinh tế (GRDP) nằm trong nhóm 11 và đến năm 2045 nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước (thiếu sự đột phá, khi năm 2025 tỉnh quy mô GRDP tỉnh Bắc Giang đã nằm trong nhóm 12 tỉnh đứng đầu cả nước).

- Về các chỉ tiêu: rà soát lại một số chỉ tiêu chủ yếu cho phù hợp khi đã có chủ trương bỏ cấp huyện, sáp nhập cấp xã như: chỉ tiêu huyện đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao. Xem xét chỉ tiêu về dịch vụ còn thấp 17,1% trong cơ cấu kinh tế, năm 2025 tỷ trọng là 20,2%, tiếp tục giảm, đi ngược xu hướng phát triển bền vững và hiện đại, trong khi cần phải chú trọng phát triển dịch vụ để phục vụ cho phát triển công nghiệp. Nghiên cứu bổ sung chỉ tiêu về chỉ số đổi mới sáng tạo.

3.3. Về nhiệm vụ và giải pháp

- Về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: từng đề mục, tiểu mục cần nhấn mạnh mức độ hành động, cụ thể hóa mục tiêu thực hiện trong từng đề mục, tiểu mục.

- Xem xét bổ sung nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nội địa; lựa chọn để xây dựng 1-2 KCN công nghệ cao (theo cơ chế Sandbox), phục vụ phát triển công nghiệp bán dẫn, đưa Bắc Giang trở thành trung tâm sản xuất chất bán dẫn, công nghiệp hỗ trợ theo định hướng tại Quyết định số 369/QĐ-TTg ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Nghiên cứu giải pháp về hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh tham gia chuỗi cung ứng FDI; Xây dựng trung tâm nghiên cứu - phát triển (R&D), đổi mới sáng tạo trong các Khu công nghiệp và thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh hoặc vùng.

- Định hướng phát triển hệ thống logistics hiện đại; dịch vụ chất lượng cao. Quan tâm giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, khai thác các dự địa phát triển, định hướng các động lực tăng trưởng mới để duy trì mức tăng trưởng 2 con số cho giai đoạn tới. Chú trọng thu hút được nhà đầu tư chiến lược, doanh nghiệp mạnh của Việt Nam có tiềm lực về công nghệ; phát triển công nghiệp hỗ trợ.

- Nhân mạnh hơn về phát triển công nghiệp văn hóa, tổ chức các sự kiện lớn, gắn với quảng bá hình ảnh của tỉnh và khai thác các nguồn lực văn hóa, con người để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Đối với những lĩnh vực quan trọng nghiên cứu xác định trong Báo cáo việc ban hành Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để lãnh đạo trong nhiệm kỳ tới như: Nghị quyết về phát triển hệ sinh thái công nghiệp bán dẫn; Nghị quyết về phát triển dịch vụ chất lượng cao; Nghị quyết về phát triển kinh tế tư nhân và các thành phần kinh tế...

4. Về các đột phá phát triển trong nhiệm kỳ 2025-2030:

- Nghiên cứu bổ sung khâu đột phá về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; ưu tiên cao bố trí ngân sách sự nghiệp KH-CN cho lĩnh vực này. Xác định phát triển kinh tế tư nhân là động lực quan trọng để phát triển bền vững. Khâu đột phá thứ 2, cần bổ sung cụm từ "*huy động các nguồn lực*" đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại.

III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị Tiểu ban Văn kiện chỉ đạo Tổ biên tập Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Hội đồng tư vấn, phản biện để hoàn thiện Báo cáo, bảo đảm chất lượng, khả thi.

Liên hiệp hội gửi kèm một số bản tư vấn, góp ý chi tiết, cụ thể của các chuyên gia, nhà khoa học vào dự thảo Báo cáo, đề nghị Tổ biên tập Văn kiện nghiên cứu, tiếp thu./.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------------|------------|
| - TT Tỉnh ủy, UBND tỉnh; | báo
cáo |
| - Tiểu ban Văn kiện; | |
| - Ủy ban MTTQ tỉnh; | |
| - Văn phòng Tỉnh ủy (Tổ biên tập VK); | |
| - Văn phòng UBND tỉnh; | |
| - Lưu TVPB, VT, CT. | |

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Ngô Chí Vinh